

Số: /TTr-UBND

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương vay vốn của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để thực hiện Dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – dự án thành phần tỉnh Bình Định

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định”, do ADB tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-BTC ngày 18/7/2018 của Bộ Tài chính về việc công bố tỷ lệ cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ cụ thể cho tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Trên cơ sở đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 222/TTr-BQL ngày 15/6/2020 và Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 360/BC-SKHĐT ngày 16/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua chủ trương vay vốn của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để thực hiện Dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – dự án thành phần tỉnh Bình Định với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Thông tin chung về dự án

a) Tên dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - dự án thành phần tỉnh Bình Định.

b) Dự án nhóm: B.

c) Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Thủ tướng Chính phủ.

d) Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

e) Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

g) Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định.

h) Nhà tài trợ: Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).

i) Địa điểm xây dựng: Các huyện: An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh và thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

k) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án

Các huyện An Lão, Vân Canh và Vĩnh Thạnh là các huyện miền núi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống với tỷ lệ trên 35%, đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn do phong tục tập quán lạc hậu, cơ sở hạ tầng yếu kém và chưa được đầu tư đồng bộ, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn ở mức cao (khoảng trên 50%). Đặc biệt trong điều kiện hiện nay do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu gây ra nhiều thiên tai khó lường như hạn hán, lũ lụt... càng tác động đến đời sống và sản xuất của đồng bào. Hiện nay, nhu cầu vốn để đầu tư cho các vùng đồng bào dân tộc thiểu số là rất lớn trong khi hiệu quả đầu tư thường không cao bằng các khu vực khác nên rất khó kêu gọi các thành phần kinh tế khác đầu tư, trong khi ngân sách nhà nước chỉ cho mục tiêu này còn rất hạn chế. Chính vì vậy, nhu cầu vay vốn từ Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) là vô cùng cần thiết để đảm bảo hỗ trợ kịp thời cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh Bình Định xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Mục tiêu của dự án

a) Mục tiêu tổng quát: Nhằm nâng cao cơ hội phát triển sinh kế, giảm nghèo và bất bình đẳng cho đồng bào dân tộc thiểu số thông qua phát triển đầu tư cơ sở hạ tầng tổng hợp thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Mục tiêu cụ thể của dự án:

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông;
- Cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế cho đồng bào dân tộc thiểu số;

- Nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng tổng hợp thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Quy mô và nội dung đầu tư

Dự án bao gồm 3 hợp phần

a) Hợp phần 1: Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông

Hợp phần 1 bao gồm 03 tiểu dự án:

- Tiểu dự án 01: Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường giao thông liên huyện Vĩnh Thạnh, kết nối Quốc lộ 19 và huyện KBang, tỉnh Gia Lai. Gồm 2 tuyến, tổng chiều dài 41,0 km:

+ Tuyến 01: Đường giao thông từ hồ Định Bình đến trung tâm xã Vĩnh Sơn. Chiều dài toàn tuyến 39,0 km.

+ Tuyến 02: Đường ĐT.637 đoạn từ xã Vĩnh Quang đến thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh. Chiều dài toàn tuyến 2,41 km.

- Tiểu dự án 02: Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã từ thôn Hiệp Hưng, xã Canh Hiệp đến làng Canh Tiến, xã Canh Liên, huyện Vân Canh. Chiều dài toàn tuyến 12,0 km.

- Tiểu dự án 03: Sửa chữa, nâng cấp đường liên xã An Hưng, huyện An Lão đi phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn. Chiều dài toàn tuyến 23,5 km.

Tổng chiều dài các tuyến đường giao thông liên xã, liên huyện là 76,9 km phục vụ cho khoảng 18.850 hộ dân.

b) Hợp phần 2: Cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế cho đồng bào dân tộc thiểu số

Hợp phần 2 bao gồm 02 tiểu dự án:

- Tiểu dự án 01: Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt cho thôn 5, thôn 6 xã An Trung, huyện An Lão.

- Tiểu dự án 02: Sửa chữa, nâng cấp khu nhà máy xử lý và mở rộng mạng lưới đường ống của hệ thống cấp nước sinh hoạt Sông Vồ để cấp nước cho thị trấn An Lão, xã An Hưng, An Tân và An Hòa, huyện An Lão.

c) Hợp phần 3: Nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng bền vững thích ứng biến đổi khí hậu

Xây dựng 02 trạm an toàn hồ đập, 06 trạm quan trắc dòng chảy và cảnh báo báo lũ sớm; Cập nhật mô hình dự báo ngập lụt hạ du lưu vực sông Côn – Hà Thanh theo thời gian thực; Mô hình dự báo mưa lớn; Cơ sở dữ liệu trung tâm (Central Data Hub-CDH).

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 914,850 tỷ đồng (tương đương 39,532 triệu USD). Trong đó:

- Vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB): 671,118 tỷ đồng (tương đương 29 triệu USD).
- Vốn viện trợ không hoàn lại: 23,142 tỷ đồng (tương đương 01 triệu USD).
- Vốn đối ứng (chưa bao gồm phần trả lãi vay, phí..): 220,590 tỷ đồng (tương đương 9,532 triệu USD).

(tỷ giá: 1 USD = 23.142 VND, tại thời điểm tháng 5/2020)

6. Cơ chế tài chính thực hiện dự án

- Vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB): 671,118 tỷ đồng (tương đương 29 triệu USD), trong đó:
 - + Vốn vay ADB do ngân sách Trung ương cấp phát (50%): 335,559 tỷ đồng (tương đương 14,5 triệu USD).
 - + Vốn vay ADB ngân sách tỉnh vay lại từ ngân sách Trung ương (50%): 335,559 tỷ đồng (tương đương 14,5 triệu USD).
- Vốn viện trợ không hoàn lại: 23,142 tỷ đồng (tương đương 01 triệu USD).
- Vốn đối ứng (chưa bao gồm phần trả lãi vay, phí..): 220,590 tỷ đồng (tương đương 9,532 triệu USD).

7. Thông tin về khoản vay

- a) Thời gian vay: 25 năm.
 - b) Thời gian ân hạn (không thực hiện trả nợ gốc): 06 năm.
 - c) Các đợt trả nợ: 02 lần/năm.
 - d) Lãi suất vay tổng cộng (tính trên dư nợ vay, trả cho ADB): 1,8%/năm.
- Trong đó:

- Lãi suất vay: 1,2%/năm;
- Phí chênh lệch biến đổi: 0,5%/năm.
- Phí kỳ hạn vay: 0,1%/năm.
- e) Các loại phí:
 - Phí cam kết khoản vay (tính trên số tiền chưa giải ngân, trả cho ADB): 0,15%/năm.
 - Phí quản lý cho vay lại (tính trên dư nợ vay, trả cho Bộ Tài chính): 0,25%/năm.

8. Khả năng đáp ứng điều kiện vay lại của tỉnh

- Tính đến ngày 31/12/2019, tỉnh Bình Định không có nợ vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài quá hạn trên 180 ngày.

- Theo Khoản 6 Điều 7 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 thì hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương là 30% số thu ngân sách được hưởng theo phân cấp. Căn cứ tổng dư nợ đến cuối năm 2019 và dự kiến kế hoạch thu ngân sách tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2022 và số liệu ước tính cho giai đoạn 2023 - 2025 thì tổng dư nợ vay của dự án không vượt quá hạn mức dư nợ được phép.

Do đó, ngân sách tỉnh Bình Định đảm bảo khả năng vay và trả nợ cho dự án theo các quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, TC;
- BQLDA NN & PTNT
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, K1, K3, K10.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Châu